

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày 23-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trường Văn Cường và ông Phan Sỹ Phác.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Doan Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm: 1994, tại tỉnh Đắk Lắk; tên gọi khác: Không; giới tính Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; con ông Nguyễn Hắc H (sinh năm 1970) và bà Nguyễn Thị Th (sinh năm 1978) cùng trú tại thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2011/HS-ST, ngày 11/02/2012, chấp hành xong hình phạt (tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 09 tháng 23 ngày, bị cáo được coi là không có án tích); Ngày 24/12/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 485/2014/HSST, ngày 30/9/2015, chấp hành xong hình phạt (bị cáo đã được xóa án tích); Ngày 21/12/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt bị cáo 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 378/2016/HSST. Ngày 27/5/2017, chấp hành xong hình phạt (bị cáo đã được xóa án tích).

Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 16/9/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Nhật Tr, sinh năm 1977 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm: 1978 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 04, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Võ Văn B, sinh năm: 1976 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 04/9/2023, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, biển số 63K1 – 02xx (xe của H) đi từ tỉnh Đắk Lắk dọc theo Quốc lộ 14 đến huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ ngày 05/9/2023, khi đi qua nhà anh Nguyễn Nhật Tr (sinh năm 1977), tại thôn D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, phát hiện xe Công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất 16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trí lực đang để trước sân, Nguyễn Minh H đi vào đẩy xe Công nông ra ngoài đường Quốc lộ 14, sau đó đưa xe mô tô biển số 63K1 – 02xx lên thùng xe Công nông rồi nổ máy điều khiển xe Công nông về bán cho anh Nguyễn Hữu C (sinh năm 1978) tại thôn 4, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk được 13.000.000 đồng, H đã tiêu xài cá nhân hết. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS, ngày 15/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: xe Công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất 16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trí lực, có giá trị là 15.000.000 đồng.

Cáo trạng số 79/CT-VKS(ĐM), ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố về

tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ quyền công tố tại phiên Tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe Công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất 16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trợ lực cho anh Nguyễn Nhật Tr là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, biển số 63K1 – 02xx, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Gia đình bị cáo và bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu C số tiền 13.000.000 đồng, anh Nguyễn Hữu C không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đối với anh Nguyễn Hữu C là người mua xe Công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất 16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trợ lực, nhưng không biết xe do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi của bị cáo:* Bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, cụ thể: Vào khoảng 03 giờ ngày 05/9/2023, tại thôn D, xã Đ, Nguyễn Minh H đã lén lút trộm cắp xe công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất 16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trợ lực, có giá trị là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) của anh Nguyễn Nhật Tr, sau đó bán cho anh Nguyễn Hữu C được 13.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, gây tổn thất về vật chất cho người bị hại. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản mặc dù đã được xóa án tích nhưng lại không lấy đó làm bài học để tu sửa lỗi lầm của bản thân, cố gắng trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là người bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu C số tiền 13.000.000

đồng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất 16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trợ lực, cho anh Nguyễn Nhật Tr là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, biển số 63K1 – 02xx, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại anh Nguyễn Nhật Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Gia đình bị cáo và bị cáo đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu C số tiền 13.000.000 đồng, anh Nguyễn Hữu C không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8]. *Những vấn đề khác liên quan đến vụ án*: Đối với anh Nguyễn Hữu C là người mua xe Công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất 16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trợ lực, nhưng không biết xe do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 07/9/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe công nông có đầu máy hiệu VIKYNO, màu đỏ, số hiệu: RV1652, công suất

16.5HP, giàn cày loại K700, kéo rơ moóc dài 2,5m, rộng 1,2m, màu xanh rêu, có cầu sau, điều khiển bằng vô lăng bố trợ lực cho anh Nguyễn Nhật Tr là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, biển số 63K1 – 02xx do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc Bị cáo và gia đình bị cáo đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu C số tiền là 13.000.000 đồng. Bị hại anh Nguyễn Nhật Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Hà Ngân